

**THÀNH ỦY CAO BẰNG
BAN TUYÊN GIÁO**

*

**TÀI LIỆU
PHỤC VỤ SINH HOẠT CHI BỘ
Tháng 9 năm 2022**

SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN TRONG NỘI BỘ CỦA ĐẢNG

I- ĐỊNH HƯỚNG SINH HOẠT CHI BỘ

STT	Nội dung
1	Những thành tựu nổi bật trong quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt- Lào 60 năm qua (1962-2022).
2	Kế hoạch số 196- KH/TU, ngày 29/7/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Kết luận số 21-KL/TW về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng với chủ đề “tự soi, tự sửa” kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” giai đoạn 2022-2025.
3	Kế hoạch số 200-KH/TU, ngày 08/8/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 03/11/2021 của tỉnh ủy Cao Bằng về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng thành phố Cao Bằng đạt tiêu chí đô thị loại II, trở thành Thành phố du lịch, văn minh năm 2022.
4	Kết quả 10 năm xây dựng và phát triển thành phố Cao Bằng (25/9/2012 - 25/9/2022)
5	Tin hoạt động

II- NỘI DUNG

1. Những thành tựu nổi bật trong quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt- Lào 60 năm qua (1962-2022)

1.1. Chặng đường 60 năm vẻ vang của quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào

Mối quan hệ truyền thống tốt đẹp, sự gắn bó thủy chung giữa nhân dân hai nước Việt Nam-Lào được Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Kaysone Phomvihane và Chủ tịch Suphanouong đặt nền móng, được các thế hệ lãnh đạo kế tục của hai Đảng, hai Nhà nước và Nhân dân hai nước dày công vun đắp, vượt qua vô vàn khó khăn, thử thách, đã trở thành mối quan hệ mẫu mực, thủy chung hiếm có. Ngược dòng thời gian, năm 1962 sau khi Hiệp định Geneva về Lào được ký kết, một thời kỳ phát triển mới cho cách mạng hai nước đã mở ra. Với thời cơ và điều kiện thuận lợi đó, hai nước chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao vào ngày 5/9/1962. Đây là sự kiện lịch sử trọng đại, là dấu mốc rất quan trọng trong quan hệ hai nước, khẳng định sự gắn bó vận mệnh trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và giành độc lập của mỗi nước.

Sau năm 1975, quan hệ Việt Nam-Lào bước sang kỷ nguyên mới, cùng sánh bước bên nhau tiến lên xây dựng xã hội chủ nghĩa. Nhận thức sâu sắc về ý nghĩa sống còn của quan hệ hợp tác đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam, chính phủ hai nước đã nhất trí ký kết Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác ngày 18/7/1977.

Quan hệ chính trị giữa hai Đảng và hai nước ngày càng gắn bó, tin cậy. Nhiều dự án, công trình hợp tác mang đậm dấu ấn của tình hữu nghị thủy chung, quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào đã và đang phát huy hiệu quả. Điển hình như, công trình Nhà Quốc hội mới của Lào khánh thành năm 2021 - quà tặng của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam dành cho Đảng, Nhà nước và nhân dân Lào; Hợp tác quốc phòng, an ninh là một trong những trụ cột quan trọng của quan hệ Việt Nam - Lào. Hai nước phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ lẫn nhau giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự và an toàn xã hội ở mỗi nước; Hợp tác kinh tế trở thành nền tảng lâu dài trong quan hệ hai nước. Thương mại song phương tăng trưởng bình quân 10%/năm trong giai đoạn 2016 - 2020. Đến nay, Việt Nam đã đầu tư 214 dự án tại Lào với tổng số vốn đạt 5,33 tỷ USD, đứng thứ 3 trong số các nước và vùng lãnh thổ đầu tư vào Lào. Nổi bật là, dự án Cảng quốc tế Việt Nam - Lào tại Vũng Áng (Hà Tĩnh) cùng với các dự án hợp tác nghiên cứu, xây dựng các tuyến đường bộ, đường sắt qua biên giới hai nước theo trục Đông - Tây sẽ góp phần quan trọng giúp Lào khai thác vận tải biển và tiếp cận các tuyến hàng hải quốc tế; Hợp tác giáo dục - đào tạo và phát triển nguồn nhân lực luôn được Đảng, Nhà nước của hai nước dành sự quan tâm đặc biệt. Hàng chục nghìn

sinh viên Lào đã và đang học tập, nghiên cứu tại Việt Nam, đồng thời Lào cũng đào tạo hàng nghìn sinh viên Việt Nam; Hợp tác địa phương, khoa học - công nghệ, môi trường, y tế, văn hóa - xã hội thu nhiều kết quả tích cực; Hợp tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 giữa hai nước trong hơn hai năm qua một lần nữa minh chứng trong bất kỳ hoàn cảnh nào, Việt Nam và Lào cũng luôn kề vai, sát cánh và hỗ trợ lẫn nhau.

1.2. Nâng tầm hợp tác toàn diện, cùng xây dựng tương lai tươi sáng của hai dân tộc Việt Nam và Lào

Để thực hiện được tầm nhìn, mục tiêu phát triển của mỗi nước, đòi hỏi hai Đảng và hai nước tiếp tục bảo vệ, gìn giữ và nỗ lực hết sức phát triển quan hệ đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào lên tầm cao mới, vì tương lai tươi sáng của cả hai dân tộc.

Muôn vậy, cần không ngừng củng cố, làm sâu sắc hơn nữa trụ cột quan hệ chính trị Việt Nam - Lào để tiếp tục giữ vai trò nòng cốt, định hướng tổng thể quan hệ hợp tác. Củng cố vững chắc, phát huy hiệu quả các cơ chế hợp tác song phương trên các kênh Đảng, Nhà nước, địa phương và Nhân dân nhằm tăng cường hơn nữa sự tin cậy chính trị - chiến lược; Tiếp tục thúc đẩy hợp tác quốc phòng, an ninh ngày càng chặt chẽ để góp phần quan trọng giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của mỗi nước; Mở rộng và nâng tầm hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, kết nối kinh tế, cơ sở hạ tầng nhằm củng cố nền tảng lâu dài, vững chắc cho quan hệ hai nước. Cần tiếp tục phát huy hiệu quả cơ chế Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Lào, triển khai nghiêm túc các thỏa thuận cấp cao, các hiệp định đã ký kết trên tinh thần “đã làm đến đâu thì phải chắc tới đó”; Tiếp tục mở rộng và làm sâu sắc hơn nữa hợp tác giáo dục - đào tạo, y tế, du lịch, khoa học - công nghệ, môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; Tiếp tục coi trọng quán triệt sâu sắc, giáo dục nâng cao hơn nữa nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, về tầm quan trọng chiến lược của tình hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào; Quan tâm đổi mới, hoàn thiện các cơ chế, chính sách và tổ chức chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận, mục tiêu chiến lược; Chú trọng đẩy mạnh phối hợp triển khai ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa, giữ vững đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Mối quan hệ đoàn kết, gắn bó đặc biệt giữa hai nước, hai dân tộc Việt Nam - Lào được các thế hệ lãnh đạo hai Đảng, hai Nhà nước và Nhân dân hai nước dày công gây dựng, gìn giữ và vun đắp, được tôi luyện qua nhiều thử thách khắc nghiệt, không ngừng phát triển toàn diện và sâu rộng, trở thành tài sản chung vô giá của hai dân tộc, là quy luật sống còn và là nhân tố bảo đảm thắng lợi của sự nghiệp cách mạng hai nước. Trong giai đoạn phát triển mới của hai nước, tình hữu

ngiht vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết đối với cả hai nước.

2. Kế hoạch số 196- KH/TU, ngày 29/7/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Kết luận số 21-KL/TW về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng với chủ đề “tự soi, tự sửa” kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” giai đoạn 2022-2025.

Ngày 29/7/2022, Ban Thường vụ Thành ủy Cao Bằng ban hành Kế hoạch số 196- KH/TU về triển khai nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Kết luận số 21-KL/TW về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng với chủ đề “tự soi, tự sửa” kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” giai đoạn 2022-2025

2.1. Mục đích và yêu cầu của kế hoạch

**** Mục đích***

Đưa phương châm “tự soi, tự sửa” thành biện pháp trọng tâm tác động sâu rộng, xuyên suốt đến các nhiệm vụ, biện pháp khác trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; trong thực hiện các nhiệm vụ đột phá, trọng tâm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Cao Bằng khóa XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025; tạo chuyển biến toàn diện về năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, hiệu quả hoạt động của chính quyền, đoàn thể; chủ động khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, nhất là những vướng mắc, tồn đọng kéo dài; tự chỉnh đốn, tự đổi mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của tập thể và cá nhân.

**** Yêu cầu***

Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện thường xuyên, nghiêm túc nhiệm vụ “tự soi, tự sửa”, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị phải nêu cao tinh thần chủ động thực hiện “tự soi, tự sửa”, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2.2. Nội dung thực hiện (05 nội dung)

2.2.1. “Tự soi, tự sửa” trong xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của cấp uỷ và hệ thống chính trị

- Tiếp tục rà soát điều chỉnh, bổ sung quy chế làm việc các cấp uỷ, HĐND, UBND, các phòng, ban, đoàn thể các cấp theo hướng đổi mới phương pháp, cách thức làm việc, cơ chế vận hành khoa học, thực chất, đúng nguyên tắc. Tập trung

làm rõ sự phù hợp, đồng bộ, không chồng chéo giữa quy chế làm việc của cấp uỷ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể; giữa cơ quan chuyên trách và cơ quan kiêm nhiệm; giữa thẩm quyền, trách nhiệm chung của tập thể và thẩm quyền, trách nhiệm riêng của cá nhân; giữa cấp trên và cấp dưới và tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung theo quy chế đề ra.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện quy chế làm việc là nội dung thường xuyên, hàng năm, gắn với kiểm tra, giám sát định kỳ, chuyên đề.

2.2.2. “Tự soi, tự sửa” trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 03/11/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng; gắn với thực hiện chương trình hành động của tập thể, cá nhân nhiệm kỳ 2020 - 2025

Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ trọng tâm Nghị quyết Đại hội đảng bộ thành phố Cao Bằng khóa XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025; các nhiệm vụ đột phá, trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025 của chi bộ, đảng bộ trực thuộc Thành ủy; Chương trình số 09-CTr/TU, ngày 18/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Cao Bằng, Kế hoạch số 156-KH/TU, ngày 18/4/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương và Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 01/12/2021 của Bộ chính trị. Cụ thể hóa xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 03/11/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng thành phố Cao Bằng đạt tiêu chí đô thị loại II, trở thành thành phố du lịch, văn minh - hiện đại giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương...

2.2.3. “Tự soi, tự sửa” trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc khắc phục các nội dung được gợi ý kiểm điểm và các hạn chế, tồn tại sau kỳ kiểm điểm cuối năm đã chỉ ra của các cơ quan đơn vị

- Cấp uỷ, chính quyền, đoàn thể các cấp và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên xây dựng kế hoạch việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề toàn khoá và hằng năm trên cơ sở thực hiện nghiêm túc, xuyên suốt phương châm “tự soi, tự sửa”, có kết quả, sản phẩm cụ thể gắn với nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 127-KH/TU, ngày 08/12/2021 của Thành ủy Cao Bằng về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Thường xuyên học tập Kết luận số 01-KL/TW, Kết luận số 21-KL/TW, các bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “tự soi, tự sửa”, các nghị quyết, kết luận về công tác xây dựng chính đôn Đảng, các quy định nêu gương của Trung ương và của Tỉnh ủy gắn với triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác

phẩm “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

- Gắn thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với xử lý, giải quyết các vụ việc phức tạp, bức xúc, nhạy cảm, đơn thư tồn đọng lâu ngày chưa được giải quyết, đặc biệt là các đơn thư, vụ việc về lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư; các vụ án hành chính, dân sự... có tính chất phức tạp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết, xử lý dứt điểm.

- Gắn thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với việc khắc phục các nội dung được gợi ý kiểm điểm và các hạn chế, tồn tại sau kỳ kiểm điểm cuối năm đã chỉ ra của các cơ quan đơn vị.

2.2.4. “*Tự soi, tự sửa*” trong công tác cán bộ, tổ chức đảng, đảng viên

Tổ chức thực hiện xuyên suốt công tác kiểm điểm “tự soi, tự sửa” với thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 11/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Cao Bằng giai đoạn 2021-2025, trọng tâm là công tác quy hoạch cán bộ, đào tạo cán bộ; công tác kiểm điểm, nhận xét, đánh giá tập thể, cá nhân cán bộ, công chức, viên chức hằng năm; Kế hoạch số 128-KH/TU ngày 08/12/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU, ngày 15/7/2021 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên mới; rà soát, sàng lọc đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng, giai đoạn 2021 - 2025...

2.2.5. “*Tự soi, tự sửa*” trong nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng và hệ thống chính trị

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 76-KH/TU, ngày 05/5/2021 của Thành ủy Cao Bằng về Thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TU, ngày 04/3/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng. Các cơ quan, đơn vị trọng hệ thống chính trị tự rà soát, tự điều chỉnh nhằm khắc phục hạn chế và đổi mới, nâng cao chất lượng các cuộc họp của các cơ quan, đơn vị; chất lượng sinh hoạt Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng thực chất, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh ngại va chạm, nêu cao ý thức trách nhiệm đảng viên tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng; hằng tháng, quý lựa chọn nội dung phù hợp, rõ mục tiêu, yêu cầu đặt ra; tiết giảm trình bày trực tiếp văn bản, đơn giản tối thiểu các thủ tục, nghi lễ mang tính hình thức để dành thời gian thoả đáng cho việc trao đổi, thảo luận, quyết định vấn đề.

- Gắn tự soi, tự sửa với thực hiện cải cách hành chính, hiện đại hóa hành chính trong các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, tự rà soát làm rõ những bất cập, hạn chế trong lề lối, phương pháp làm việc, tác phong, kỷ luật, kỷ cương, công vụ, hiệu suất làm việc; cắt giảm các khâu, thủ tục, bộ phận, tầng nấc trung gian nhằm tạo đột phá mới trong hoạt động các cơ quan Đảng, cơ quan hành chính

Nhà nước và các tổ chức chính trị xã hội đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

3. Kế hoạch số 200-KH/TU, ngày 08/8/2022 của Thành ủy Cao Bằng về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 03/11/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng thành phố Cao Bằng đạt tiêu chí đô thị loại II, trở thành Thành phố du lịch, văn minh Năm 2022.

Ngày 08/8/2022, Thành ủy Cao Bằng ban hành Kế hoạch số 200-KH/TU về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 03/11/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng thành phố Cao Bằng đạt tiêu chí đô thị loại II, trở thành Thành phố du lịch, văn minh Năm 2022.

3.1. Mục đích và yêu cầu của kế hoạch

** Mục đích*

- Cụ thể hoá, nhằm thực hiện thắng lợi Kế hoạch số 199-KH/TU, ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Thành ủy Cao Bằng về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 03/11/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng thành phố Cao Bằng đạt tiêu chí đô thị loại II, trở thành thành phố du lịch, văn minh - hiện đại giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030.

- Ưu tiên mọi nguồn lực, trong đó tập trung vốn ngân sách nhà nước cho công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khung đô thị; phát triển du lịch; huy động xã hội hóa nguồn lực đầu tư, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư các dự án hạ tầng kỹ thuật - xã hội có tính chất dịch vụ như: Phố đi bộ ven sông Bằng Giang, kho bãi chung chuyển hàng hóa, bãi đỗ xe, chợ...

** Yêu cầu*

Các nội dung triển khai cần được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra. Các cơ quan, ban, ngành chủ động tham mưu những nội dung công việc có liên quan để thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả; UBND thành phố khẩn trương tập trung thực hiện những nội dung công việc của địa phương, phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị; tập trung tối đa mọi nguồn lực của địa phương ưu tiên triển khai thực hiện các dự án trọng điểm mang tính đột phá, tạo động lực.

3.2. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp

3.2.1. Mục tiêu năm 2022

- Cơ cấu kinh tế Thành phố chuyển dịch tăng nhanh tỷ trọng thương mại, dịch vụ, du lịch phù hợp với tính chất đô thị, đảm bảo tỷ trọng thương mại dịch vụ 70,1%; công nghiệp xây dựng 26,9%; nông, lâm nghiệp, thủy sản 3%.

- Lập Đồ án quy hoạch phân khu phường Đề Thám và lập Đồ án quy hoạch chi tiết Quần thể di tích Chùa Viên Minh, đền Quan Triều xã Hưng Đạo phù hợp

với định hướng phát triển đô thị của tỉnh; Xây dựng quy chế quản lý xây dựng phường Hợp Giang.

- Đưa vào khai thác vận hành Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Cao Bằng (IOC).

- Tỷ lệ tăng dân số hàng năm (*bao gồm tăng dân số tự nhiên và dân số cơ học*) đạt trên 1,4%, trong đó tăng dân số tự nhiên đạt 0,8 - 0,9%.

- Mật độ dân số khu vực nội thị tính trên diện tích đất xây dựng đô thị đạt từ 7.000 người/km² trở lên (hiện đang 6.675 người/ km²)

- Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ trên 65% trở lên, riêng khu vực 08 phường đạt từ 70% trở lên.

- Chỉ tiêu Du lịch: Phần đầu du khách đến với thành phố Cao Bằng 200 nghìn lượt người.

3.2.2. *Nhiệm vụ, giải pháp (03 nhiệm vụ, giải pháp)*

3.2.2.1. *Thương mại dịch vụ*

- Duy trì có hiệu quả hoạt động các chợ trên địa bàn Thành phố, tiếp tục quy hoạch và xây dựng chợ nông sản, hệ thống trung tâm thương mại, chợ Thành phố, chợ phường, xã; mở rộng và đưa chợ Sông Hiến vào hoạt động, khôi phục chợ phiên xã Chu Trinh nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển, giao thương thương mại, dịch vụ trên địa bàn Thành phố và phục vụ phát triển du lịch. Xây dựng cơ chế ưu tiên về sử dụng mặt bằng, bố trí vị trí kinh doanh thuận lợi tại các chợ, công trình dịch vụ do Thành phố quản lý để khuyến khích phát triển các dịch vụ phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của Thành phố. Khai thác hiệu quả mạng lưới thông tin truyền thông, hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ quảng cáo ngoài trời để giới thiệu sản phẩm, quảng cáo miễn phí các ngành nghề, dịch vụ Thành phố khuyến khích đầu tư.

- Tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái kém chất lượng tạo điều kiện kinh doanh lành mạnh, bình đẳng, đúng pháp luật đảm bảo lợi ích người tiêu dùng.

3.2.2.2. *Công tác lập quy hoạch, quản lý đô thị*

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, chỉnh trang đô thị. Tập trung chỉ đạo công tác lập quy hoạch và xây dựng Quy chế quản lý kiến trúc để làm cơ sở quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng phục vụ yêu cầu phát triển đô thị; khẩn trương phê duyệt Đồ án quy hoạch phân khu phường Đề Thám và Đồ án quy hoạch chi tiết Quần thể di tích Chùa Viên Minh, đền Quan Triều xã Hưng Đạo; hoàn thành Xây dựng Quy chế quản lý xây dựng phường Hợp Giang. Đưa vào khai thác vận hành Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Cao Bằng (IOC).

3.2.2.3. Văn hóa - xã hội

Tỷ lệ tăng dân số - mật độ dân số: Ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình có sức lan tỏa lớn nhằm tạo việc làm cho người lao động; thu hút đầu tư phát triển các khu dân cư, khu tái định cư, các dự án phát triển nhà ở đô thị có hệ thống hạ tầng đồng bộ, hiện đại để mở rộng không gian đô thị theo quy hoạch, đặc biệt chú trọng nhà ở xã hội cho người có mức thu nhập trung bình thấp nhằm tăng dân số cơ học và tăng mật độ dân số khu vực nội thị trên diện tích đất đô thị; Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới và Kế hoạch của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, đảm bảo duy trì vững chắc mức sinh thay thế (bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 2,1 con), 100% dân số được quản lý trong hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; đẩy mạnh công tác truyền thông dân số, đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số, thực hiện mỗi cặp vợ chồng nên có 2 con bảo đảm quyền và trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt.

Về du lịch: Tăng cường xã hội hóa đầu tư xây dựng các dự án du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái, trải nghiệm, dịch vụ phụ trợ thúc đẩy phát triển du lịch; duy trì hoạt động phố đi bộ Kim Đồng, sớm hoàn thành đưa vào khai thác phố đi bộ ven sông Bằng Giang để thu hút khách du lịch đến thăm quan tại Cao Bằng. Triển khai sưu tầm, biên soạn và xuất bản ấn phẩm Cẩm nang du lịch thành phố Cao Bằng giới thiệu quảng bá các sản phẩm thu công mỹ nghệ; âm thực truyền thống, các di tích lịch sử cách mạng, văn hóa; điểm du lịch nghỉ dưỡng; Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách và tăng cường công tác xã hội hóa để đầu tư trùng tu, tôn tạo, cải tạo, nâng cấp các di tích tạo nền tảng cho phát triển du lịch.

4. Kết quả 10 năm xây dựng và phát triển thành phố Cao Bằng (25/9/2012 - 25/9/2022)

4.1. Quá trình hình thành, phát triển Thành phố

Thời Pháp thuộc (1889 - 1945), thị xã Cao Bằng là tỉnh lỵ. Trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) là vùng tạm chiếm, được giải phóng hoàn toàn vào ngày 3/10/1950. Sau năm 1954, thị xã có thay đổi về quy mô, mở rộng và phát triển địa giới hành chính; Ngày 18/10/2010, Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 926/QĐ-BXD công nhận thị xã Cao Bằng là đô thị loại III, đặt nền móng cho bước phát triển đột phá về hạ tầng kinh tế - xã hội (KT - XH); Ngày 25/9/2012, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 60/NQ-CP về việc thành lập thành phố Cao Bằng thuộc tỉnh Cao Bằng.

Hiện nay, Thành phố Cao Bằng hiện có 11 đơn vị hành chính, gồm 08 phường (Hợp Giang, Sông Bằng, Tân Giang, Sông Hiến, Đề Thám, Ngọc Xuân,

Duyệt Trung, Hòa Chung) và 03 xã: Chu Trinh, Hưng Đạo, Vĩnh Quang, với tổng số 118 tổ dân phố, xóm (gồm 95 tổ dân phố và 23 xóm).

4.2. Những thành tựu nổi bật sau 10 năm xây dựng và phát triển Thành phố Cao Bằng

** Về phát triển kinh tế:* Tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2012 - 2021 được 3.282.288 triệu đồng. Tổng chi ngân sách thành phố giai đoạn 2012 - 2021 là 4.100.147 triệu đồng. Tổng số vốn đầu tư công giai đoạn 2012 - 2022, thành phố Cao Bằng được giao hơn 2.423 tỷ đồng. Tổng mức lưu chuyển hàng hóa và doanh thu thương mại dịch vụ năm 2012 đạt 1.648 tỷ đồng/năm; Tổng số hộ kinh doanh trên địa bàn năm 2012 có 4.486 hộ kinh doanh, đến năm 2021 có 5.114 cơ sở. Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2012 đạt 115.688 triệu đồng với 337 cơ sở sản xuất, đến năm 2021 đạt 150.222 với 425 cơ sở sản xuất. Tỷ trọng ngành nông lâm - thủy sản trong cơ cấu kinh tế năm 2020 đạt 4,0%; 2021 đạt 3,2%. Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp năm 2012 đạt 190,07 tỷ đồng; năm 2021 đạt 249,14 tỷ đồng. Sau 10 năm tăng trưởng 59,07 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đầu người năm 2012 đạt 14.304.000 đồng/người/năm, đến năm 2021 đạt 41.880.000 đồng/người/năm. Sau 10 năm, bình quân thu nhập đầu người tăng trên 27 triệu đồng/người/năm. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được triển khai quyết liệt. Sau 10 năm, Thành phố huy động được trên 341 tỷ đồng đầu tư xây dựng các nội dung hạng mục công trình trong Chương trình xây dựng nông thôn mới. Đến hết năm 2020, cả 03/03 xã (Hưng Đạo, Vĩnh Quang, Chu Trinh) đã về đích đạt chuẩn nông thôn mới - thành phố Cao Bằng hoàn thành xây dựng nông thôn mới.

** Về phát triển đô thị:* Trước năm 2010, thị xã Cao Bằng có 4 phường (Hợp Giang, Sông Bằng, Sông Hiến, Tân Giang) và 4 xã (Duyệt Trung, Đề Thám, Hòa Chung, Ngọc Xuân) với 55,2 km² diện tích tự nhiên. Từ ngày 01/11/2010 đến năm 2020, thành phố có 11 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm 8 phường và 3 xã với diện tích 107,6 km². Từ năm 2011 đến năm 2018, đa số các phường đã có Quyết định phê duyệt Đồ án quy hoạch phân khu khu vực xã, phường tỷ lệ 1/2.000.

Giai đoạn 2011 - 2019, tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn thành phố đạt gần 10.000 tỷ đồng; từ năm 2016 đến nay, đã huy động xã hội hóa trên 15 tỷ đồng và hơn 2 vạn công lao động của Nhân dân để xây dựng trên 350 công trình, hạng mục quy mô nhỏ về giao thông, thủy lợi, cấp nước sạch, lắp đặt điện sinh hoạt, điện chiếu sáng ngõ xóm... Hiện nay, Thành phố cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại III và đạt 40/57 tiêu chí thành phần thuộc 03 nhóm tiêu chí phân loại đô thị loại II, còn 17 tiêu chí thành phần chưa đạt.

** Về Văn hóa - Xã hội:* Trong 10 năm qua, thành phố đã hoàn thành các dự án bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử văn hóa Đền Kỳ Sầm, Chùa Phố Cũ, Đền Bà Hoàng, Quần thể di tích lịch sử văn hóa Đà Quận, Chuông Chùa Viên Minh và

Đền Quan Triều được công nhận là Bảo vật quốc gia; Giáo dục và đào tạo đã có những chuyển biến vượt bậc, toàn diện. Tính đến năm 2021, thành phố có 33 trường trực thuộc. Năm 2022, Giáo dục và Đào tạo Thành phố được công nhận mới thêm 14 trường đạt chuẩn quốc gia, nâng số trường đạt chuẩn quốc gia lên là 27/33 chiếm tỷ lệ 81,8%; Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm xây dựng và phát triển cả về số lượng và chất lượng phục vụ. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” và chăm lo đối tượng chính sách, người có công luôn được đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, 11/11 phường, xã đều có công trình Nhà bia ghi danh liệt sĩ. Tổng số hộ nghèo năm 2016 trên địa bàn là 797 hộ, chiếm tỷ lệ 3,97%. Tính đến ngày 30/12/2021, tổng số hộ nghèo thành phố còn 194 hộ, bằng 0,89%; số hộ cận nghèo còn 172 hộ, bằng 0,79%; riêng Phường Hợp Giang không còn hộ nghèo.

* *Về công tác cải cách hành chính:* Công tác hành chính của Thành phố luôn được quan tâm đầu tư đảm bảo đồng bộ, hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cán bộ, công chức có môi trường làm việc hiện đại, chuyên nghiệp. Thành phố luôn đứng thứ 1, 2 trong xếp loại cải cách hành chính hằng năm; đứng thứ nhất trong xây dựng chính quyền điện tử.

* *Về Quốc phòng - an ninh và hoạt động đối ngoại:* Công tác quốc phòng quân sự địa phương được quan tâm chú trọng, thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân luôn được giữ vững. Công tác đối ngoại được triển khai thực hiện khá đồng bộ, hiệu quả, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội và củng cố quốc phòng, an ninh của thành phố Cao Bằng.

* *Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng hệ thống chính trị, chính quyền vững mạnh*

Công tác tổ chức xây dựng Đảng có nhiều chuyển biến tích cực, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ tiếp tục được nâng cao. Đảng bộ đã đẩy mạnh thực hiện đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển đô thị. Chủ động thực hiện tốt công tác quy hoạch, luân chuyển, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức; trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, đã cử trên 1.500 lượt cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức quốc phòng; tổ chức 19 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ các lĩnh vực công tác xây dựng Đảng cho đội ngũ cán bộ chủ chốt thành phố và cơ sở. Đến năm 2021, có 82,3% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Số đảng viên được kết nạp mới tăng từ 100 đến 158 đảng viên/năm, hằng năm chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới đều đạt và vượt so với chỉ tiêu đề ra.

Hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp có nhiều đổi mới, hiệu lực, hiệu quả được nâng lên. Chất lượng các kỳ họp, các đợt giám sát, khảo sát các hoạt động chất vấn ngày càng hiệu quả, phát huy tối đa vai trò cơ quan dân cử. Mặt trận

Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã thực hiện tốt vai trò đoàn kết, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân; củng cố, tăng cường, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của Thành phố.

4.3. Định hướng phát triển Thành phố từ nay đến năm 2030

4.3.1. Quan điểm

Xây dựng và phát triển thành phố Cao Bằng trở thành đô thị loại II, trở thành Thành phố du lịch, văn minh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng. Cần tạo lập cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội đủ mạnh tạo sự chủ động, thúc đẩy Thành phố phát triển nhanh, bền vững. Trên cơ sở phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế của thành phố, tập trung ưu tiên mọi nguồn lực xây dựng Thành phố Cao Bằng phát triển bảo đảm chuẩn tiêu chí đô thị loại II theo hướng đồng bộ, hài hoà với thiên nhiên và có đặc trưng của đô thị miền núi, là trung tâm gắn kết với các đô thị trong tỉnh và đô thị khu vực đông Bắc. Tạo lập hình ảnh đô thị, cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân, đáp ứng nhu cầu phát triển, hội nhập với sự phát triển của vùng và khu vực, tạo đà thúc đẩy quá trình đô thị hoá và tăng trưởng toàn diện. Kinh tế Thành phố chuyển dịch theo hướng tăng nhanh tỷ trọng thương mại, dịch vụ, phù hợp với tính chất đô thị. Làm nền tảng vững chắc để phát triển du lịch, dịch vụ du lịch, trở thành ngành kinh tế mũi nhọn đồng thời đáp ứng nhu cầu vật chất, tinh thần ngày càng cao của Nhân dân; đảm bảo an sinh xã hội; bảo vệ môi trường, giữ vững quốc phòng, an ninh.

4.3.2. Mục tiêu

**** Mục tiêu chung***

Xây dựng thành phố Cao Bằng đạt tiêu chí đô thị loại II vào năm 2027, trở thành thành phố du lịch, văn minh - hiện đại, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Xứng đáng là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh, là hạt nhân của các đô thị trong tỉnh, có mối quan hệ phát triển với các đô thị trong khu vực. Xây dựng và hoàn chỉnh hệ thống đô thị thành phố Cao Bằng đảm bảo đồng bộ, có cơ cấu tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan đặc trưng, hài hòa giữa đô thị (08 phường) và nông thôn (03 xã). Xây dựng hệ thống chính trị thành phố vững mạnh toàn diện, đáp ứng tiêu chuẩn bộ máy chính quyền đô thị. Là tiền đề quan trọng để thúc đẩy phát triển dịch vụ du lịch, trung tâm liên kết du lịch của tỉnh và khu vực Đông Bắc.

**** Mục tiêu cụ thể***

- Đến năm 2025, phần đầu 11 xã, phường được phủ kín quy hoạch phân khu, 6/8 phường có quy hoạch chi tiết phù hợp với định hướng phát triển đô thị của

tỉnh; hoàn thiện 90% các tiêu chuẩn về hạ tầng kỹ thuật, kiến trúc cảnh quan, vệ sinh môi trường. Đến năm 2027, phấn đấu hoàn thành các tiêu chí đô thị loại II theo tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.

- Đến năm 2025, cơ cấu kinh tế thành phố chuyển dịch tăng nhanh tỷ trọng thương mại, dịch vụ, du lịch phù hợp với tính chất đô thị, đảm bảo tỷ trọng thương mại - dịch vụ 70%; công nghiệp - xây dựng 27%; nông, lâm nghiệp, thủy sản 3%. Đến năm 2027, thành phố cơ bản đảm bảo tự cân đối thu chi ngân sách. Thu nhập bình quân đầu người đạt tối thiểu 1,75 lần so với cả nước.

- Tỷ lệ tăng dân số hằng năm (bao gồm tăng dân số tự nhiên và dân số cơ học) đạt trên 1,4%, trong đó tăng dân số tự nhiên đạt 0,8 - 0,9%. Đến năm 2025, quy mô dân số toàn thành phố là 170 nghìn người, đến năm 2027 đạt 200 nghìn người theo quy đổi.

- Mật độ dân số khu vực nội thị tính trên diện tích đất xây dựng đô thị đạt từ 8.000 người/km² trở lên.

- Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ trên 65% trở lên, riêng khu 8 phường đạt từ 85% trở lên.

- Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, khẳng định vai trò trụ cột trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và thành phố. Đến năm 2025 đón 2,5 triệu khách du lịch đến thành phố Cao Bằng. Tổng doanh thu đạt 200 tỷ đồng/năm; đến năm 2030, trở thành thành phố du lịch, văn minh, hiện đại. Đến năm 2025, thu hút khoảng 5.000 lao động trực tiếp làm việc tại các doanh nghiệp du lịch dịch vụ; trong đó 60% lao động trực tiếp qua đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ du lịch và ngoại ngữ. Đến năm 2030, thu hút 10.000 lao động hoạt động trong lĩnh vực du lịch - dịch vụ, trong đó tỷ lệ lao động được đào tạo, bồi dưỡng đạt trên 85%.

4.3.3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu (07 nhiệm vụ, giải pháp)

- Lãnh đạo xây dựng và phát triển thành phố Cao Bằng tương xứng với vai trò trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng an ninh, là hạt nhân, vùng động lực phát triển của tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý và thực hiện quy hoạch xây dựng đô thị, hoàn thiện các tiêu chuẩn hạ tầng đô thị loại II và phát triển du lịch.

- Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển đô thị, phát triển du lịch Thành phố.

- Xây dựng nếp sống văn minh đô thị, phát triển du lịch - dịch vụ thành phố Cao Bằng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- Nâng cao hiệu quả bộ máy nhà nước về quản lý đô thị, hướng tới xây dựng chính quyền đô thị.

- Nghiên cứu ban hành một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội làm động lực phát triển cho Thành phố.

- Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

4.4. Các hoạt động diễn ra tại “Tuần văn hóa, thể thao và du lịch” chào mừng kỷ niệm 10 năm thành lập Thành phố Cao Bằng

(1) Lễ kỷ niệm 10 năm xây dựng và phát triển Thành phố Cao Bằng (25/9/2012 – 25/9/2022) diễn ra tối ngày 01/10/2022 tại Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh, thành phố Cao Bằng.

(2) Giải đua xe đạp thành phố Cao Bằng mở rộng năm 2022: khai mạc ngày 21/8/2022 tại Vườn hoa trung tâm Thành phố.

(3) Lễ khánh thành công trình Phố đi bộ ven sông Bằng: tổ chức ngày 23/9/2022 tại khu vực trung tâm Phố đi bộ ven sông Bằng.

(4) Liên hoan các Câu lạc bộ “Cùng em khám phá Công viên địa chất Non nước Cao Bằng”: khai mạc ngày 23/9/2022 tại Phố đi bộ Kim Đồng.

(5) Giải bóng chuyền hơi thành phố Cao Bằng năm 2022: diễn ra từ ngày 26 - 28/9/2022 tại Nhà thi đấu thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao và Nghệ thuật tỉnh.

(6) Liên hoan hát Then - Đàn tính tỉnh Cao Bằng năm 2022: diễn ra từ ngày 31/9 - 01/10/2022 tại Nhà Văn hóa trung tâm tỉnh.

(7) Giải Bóng bàn Thành phố Cao Bằng mở rộng năm 2022: diễn ra từ ngày 30/9 - 02/10/2022 tại Nhà thi đấu thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao và Nghệ thuật tỉnh.

(8) Tổng kết trao giải và trưng bày triển lãm cuộc thi “Ảnh đẹp Non nước Cao Bằng”; Thi sáng tác ca khúc về Thành phố Cao Bằng: tổ chức ngày 30/9/2022 tại Vườn hoa số 01, Phố đi bộ Kim Đồng.

(9) Liên hoan “Hương sắc ẩm thực Non nước Cao Bằng”: tổ chức ngày 01/10/2022 tại Phố đi bộ Kim Đồng (vườn hoa số 2 và khu vực bức tranh tường)

(10) Giải Lầy cỏ thành phố Cao Bằng mở rộng năm 2022: tổ chức ngày 01/10/2022 tại Vườn hoa số 1, Phố đi bộ Kim Đồng.

5. Tin hoạt động

5.1. Bí thư Tỉnh ủy Trần Hồng Minh tiếp và đối thoại với công dân

Mới đây, đồng chí Trần Hồng Minh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tiếp công dân, đối thoại trực tiếp và xử lý

những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân trên địa bàn Thành phố. Cùng dự có lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy, một số sở, ngành và UBND Thành phố.

Tại buổi tiếp công dân, đã có các ý kiến, kiến nghị, khiếu nại của công dân về vấn đề đất đai như: Đề nghị giải quyết đền bù phần diện tích đất bị thu hồi; xem xét giải quyết việc xin chuyển mục đích sử dụng đất; hợp thức hóa diện tích đất; cấp trả đất do Nhà nước thu hồi... Trên cơ sở nghiên cứu hồ sơ và các căn cứ pháp lý liên quan, lãnh đạo UBND Thành phố và lãnh đạo các sở, ngành đã giải trình, trả lời từng vấn đề, ý kiến, kiến nghị của công dân theo chức năng, thẩm quyền.

Sau khi lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của công dân, Bí thư Tỉnh ủy Trần Hồng Minh giải thích rõ ràng, cụ thể cho công dân hiểu về các quy định của Nhà nước liên quan đến đất đai, chính sách hỗ trợ, đền bù, bồi thường của tỉnh; khẳng định quá trình xử lý, giải quyết vấn đề của công dân đã được các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND Thành phố tiếp tục giải thích, tuyên truyền, nghiên cứu phương án hỗ trợ phù hợp đối với ý kiến chính đáng của công dân đảm bảo hợp tình, hợp lý, đúng quy định pháp luật. Yêu cầu cán bộ cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là cán bộ trực tiếp xử lý vụ việc, đơn thư kiến nghị của công dân tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ trên tinh thần “thượng tôn pháp luật”, có thái độ cầu thị, nhẹ nhàng, gần gũi với Nhân dân; quan tâm xử lý kịp thời, dứt điểm, dân chủ, khách quan, trả lời thỏa đáng, dứt khoát trong thẩm quyền của các đơn vị, hướng dẫn quy trình rõ ràng, cụ thể cho người dân nếu vượt quá thẩm quyền. Trên cơ sở đó, đề nghị công dân thực hiện các ý kiến chỉ đạo, các nội dung giải quyết của cơ quan chức năng có thẩm quyền theo quy định, tiếp tục tham gia đóng góp tích cực cho các phong trào ở khu dân cư, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ở cơ sở.

5.2. Tổ Đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri tại thành phố Cao Bằng sau kỳ họp thứ 8, HĐND tỉnh khóa XVII

Sáng 16/8, Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị Thành phố do ông Lương Tuấn Hùng, Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam tỉnh Cao Bằng và các thành viên đã tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 8, HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026 với cử tri 6 phường, xã gồm: Sông Hiến, Đề Thám, Hưng Đạo, Ngọc Xuân, Hòa Chung, Vĩnh Quang. Dự hội nghị về phía Thành phố có các đồng chí: Nguyễn Quốc Trung, Tỉnh ủy viên, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố; Tô Vũ Ninh, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố; Lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn của Thành phố.

Tại hội nghị, cử tri các phường, xã của Thành phố đã có nhiều ý kiến, kiến nghị liên quan đến các lĩnh vực như đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị; lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường; quản lý trật đô thị; việc kiểm soát, bình ổn

giá cả các mặt hàng tiêu dùng... trong đó, nổi bật như cử tri phường Đề Thám kiến nghị Tỉnh, Thành phố cần ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư, nâng cấp hệ thống công thoát nước nối từ đường Võ Nguyên Giáp (đường 58) qua công trụ sở Cục Thống kê tỉnh đến Quốc lộ 3, để người dân đi lại thuận tiện, tránh ngập úng mỗi khi mưa lớn; giá cả đền bù đất rất thấp, không được điều chỉnh hằng năm theo giá thị trường khiến Nhân dân bức xúc, đề nghị có chính sách điều chỉnh giá đất phù hợp; cử tri phường Sông Hiến kiến nghị ngành chức năng cần xác định ranh giới giữa trường nghề và đất của các hộ dân sinh sống liền kề để người dân có thể làm các thủ tục hành chính về đất đai; cử tri phường Hoà Chung kiến nghị ngành chức năng cần vào cuộc giải quyết việc khai thác mỏ sắt Nà Rua của Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng làm vùi lấp đất của Nhân dân; Cử tri xã Hưng Đạo đề nghị UBND tỉnh và các sở, ngành của Tỉnh cần có chính sách kiểm soát, bình ổn giá các mặt hàng như phân bón, vật tư nông nghiệp...

Sau khi nghe ý kiến, kiến nghị của cử tri các phường, xã, đại diện lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn của Thành phố đã lần lượt trả lời các ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền. Thay mặt cấp ủy, chính quyền thành phố, Đ/c Nguyễn Quốc Trung, Tỉnh ủy viên, phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND Thành phố đã thông tin đến cử tri một số kết quả nổi bật trên các lĩnh vực phát triển KT-XH, ANQP của Thành phố 7 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 5 tháng cuối năm 2022 và thông tin các hoạt động kỷ niệm 10 năm thành lập thành phố Cao Bằng. Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị Thành phố đã giải đáp một số ý kiến, kiến nghị của cử tri, đồng thời phân loại, tổng hợp và chuyển các kiến nghị thuộc thẩm quyền UBND tỉnh và các sở, ngành xem xét, giải quyết trong thời gian tới.

5.3. Thành phố tổ chức thành công Hội thi Cán bộ Mặt trận cơ sở giỏi năm 2022

Sáng ngày 03/8/2022 Ủy ban MTTQ Thành phố tham mưu tổ chức thành công Hội thi cán bộ Mặt trận cơ sở giỏi năm 2022, đây là đợt sinh hoạt chuyên môn sâu rộng, thiết thực và bổ ích cho đội ngũ cán bộ Mặt trận cơ sở trên địa bàn Thành phố. Dự Hội thi có đồng chí Hà Ngọc Giáp, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy; đồng chí Nguyễn Quốc Trung, Tỉnh ủy viên, Phó bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND Thành phố; đồng chí Nguyễn Hồng Vân, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Cao Bằng, đồng chí Tô Vũ Ninh, phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND Thành phố, lãnh đạo các ban Đảng của Thành ủy và đại diện lãnh đạo các Ban của Ủy ban MTTQ tỉnh, lãnh đạo các đoàn thể chính trị xã hội, Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ 11 xã phường và Ban công tác Mặt trận các khu dân cư trên địa bàn Thành phố.

Hội thi có 11 thí sinh đại diện cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ 11 xã, phường trên địa bàn Thành phố; trong đó có 01 Thí sinh là Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã Chu Trinh; 02 thí sinh là Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ

tịch Ủy ban MTTQ phường; 07 thí sinh là Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ các xã, phường; 01 thí sinh là Ủy viên Thường trực MTTQ phường. Có 07 thí sinh là nữ, 4 thí sinh là nam; tuổi đời thấp nhất 32 tuổi (03 thí sinh), cao nhất là 47 tuổi; 90,9% thí sinh có trình độ chuyên môn Đại học, 100% thí sinh có trình độ lý luận chính trị trung cấp.

Các thí sinh đều là những người có bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm rõ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, am hiểu công tác Mặt trận và tình hình thực tế địa phương, nơi công tác, nên thuận lợi cho việc trả lời câu hỏi, xử lý tình huống. Trải qua 03 vòng: Thi chào hỏi, thi nghiệp vụ và trả lời tình huống cho thấy phần lớn thí sinh đã chủ động, bình tĩnh, tự tin khi thể hiện phần thi của mình, biết kết hợp nhiều phương pháp ở màn chào hỏi, sáng tạo trong xử lý tình huống, ngôn ngữ diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu.

Kết thúc hội thi Ban tổ chức trao 01 Giải nhất cho thí sinh Nông Thị Lan - Chủ tịch Ủy ban MTTQ phường Sông Hiến; 02 Giải nhì cho thí sinh Nông Thị Thùy Trang - Phó chủ tịch Ủy ban MTTQ phường Ngọc Xuân và thí sinh Ngô Thu Trà - Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ phường Hợp Giang; 02 Giải ba cho thí sinh Nông Thúy Chinh - Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ phường Đề Thám và đồng chí Nông Huy Nhạ - Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ phường Duyệt Trung; 06 Giải khuyến khích cho các thí sinh thuộc phường Tân Giang, Sông Bằng, Hòa Chung, Vĩnh Quang, Chu Trinh và Hưng Đạo; ngoài ra Ban tổ chức trao 02 Giải phụ cho thí sinh có màn chào hỏi xuất sắc nhất và thí sinh trả lời tình huống hay nhất.

Trên cơ sở kết quả Hội thi, Ban Tổ chức Hội thi sẽ lựa chọn 02 thí sinh xuất sắc nhất tham gia Hội thi cán bộ Mặt trận cơ sở giới tỉnh Cao Bằng.